

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2026/HNGĐ -ST

Ngày: 12- 03 -2026

*V/v tranh chấp về ly hôn,
nuôi con và cấp dưỡng cho con”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị An

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tâm và ông Nguyễn Minh Hoàng

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Kha - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Dựa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 470/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng cho con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Võ Văn U, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp Doanh Đ, xã Long Đ, tỉnh Cà Mau.

Số Căn cước công dân: 095081000817; ngày cấp: 23/04/2021.

Bị đơn: Chị Lê Thị Trúc L, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Ấp Doanh Đ, xã Long Đ, tỉnh Cà Mau.

Số Căn cước công dân: 095183001057; ngày cấp: 20/04/2021

(anh U có mặt, chị L có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, anh Võ Văn U trình bày:

Anh và chị Lê Thị Trúc L chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Đ ngày 24/11/2004, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, có tổ chức cưới gả theo phong tục, tập quán ở địa phương.

Nguyên nhân yêu cầu ly hôn do anh và chị L không hợp tính tình, chị L có tính ghen tuông mù quáng, không muốn chồng mình đi đâu ra ngoài hay giao du với ai. Khi mâu thuẫn nhiều giữa anh và chị có xảy ra cự cãi, lời lẽ nặng nề xúc

phạm nhau. Thời gian gần đây anh chị đã sống ly thân và không còn cự cãi nhưng là mạnh ai người đó sống, không quan tâm thăm nom hay cũng nhau chăm sóc con cái. Hiện nay anh không còn tình cảm đối với chị do đó anh yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Anh chị có ba người con chung tên Võ Lê Liễu V, sinh năm: 2005; Võ Lê Lập V, sinh ngày 26/05/2008 và Võ Lê Thiện V, sinh ngày 04/02/2020. Hiện người con tên Liễu V đang học đại học, anh và chị cùng lo chi phí cho con nên không yêu cầu xem xét giải quyết; Người con tên Lập V và Thiện V hiện do chị L chăm sóc, nuôi dưỡng, thống nhất theo nguyện vọng của cháu Lập V, đối với cháu Thiện V thống nhất để cho vợ tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa anh thống nhất cấp dưỡng cho hai con chưa thành niên, mỗi con 1.500.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản và nợ: Tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Lê Thị Trúc L trình bày tại phiên tòa và trong quá trình tố tụng như sau:

Về hôn nhân: Chị và anh Võ Văn U chung sống với nhau có đăng ký kết hôn và tổ chức cưới gả theo phong tục, tập quán ở địa phương năm 2004.

Nguyên nhân mâu thuẫn không thống nhất với lý do anh đưa ra vì thực tế gần hai mươi năm chung sống với nhau không xảy ra việc ghen tuông như anh nói, chỉ là thời gian từ khoảng năm 2020 đến nay, anh có sự thay đổi, thường kiếm chuyện với chị và chị đoán biết anh có người phụ nữ khác, tuy chị không có chứng cứ nhưng thái độ gay gắt và không tôn trọng chị thời gian gần đây cùng với việc anh không chăm sóc lo lắng cho gia đình vợ con mới là nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn của anh chị. Hiện anh chị sống chung nhà nhưng không còn quan tâm chăm sóc giúp đỡ nhau. Nay anh U yêu cầu ly hôn chị không đồng ý vì anh U là người sai trước. Chị chỉ đồng ý ly hôn khi anh U rời khỏi căn nhà chung của anh chị.

Về con chung: Thống nhất lời trình bày của anh U. Chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng hai người con chưa thành niên, yêu cầu anh U cấp dưỡng cho hai con mỗi người 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu trong vụ án này.

Ý kiến, nguyện vọng của cháu Võ Lê Lập Văn: Cháu có nguyện vọng được tiếp tục chung sống với mẹ.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến và đề nghị:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa;

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đề nghị áp dụng Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho anh Võ Văn U được ly hôn chị Lê Thị Trúc L; Về con chung: giao hai con chung chưa thành niên cho chị L tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng; Buộc anh U cấp dưỡng cho con theo yêu cầu chị L. Về tài sản chung: không đặt ra giải quyết; Về án phí: anh U phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Anh Võ Văn U có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với chị Lê Thị Trúc L, chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi con và yêu cầu anh U cấp dưỡng cho con. Chị L có địa chỉ cư trú tại Ấp Doanh Đ, xã Long Đ, tỉnh Cà Mau. Do đó Tòa án xác định đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh U và chị L chung sống với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Xét về mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân: mâu thuẫn của anh chị xuất phát đã nhiều năm nay khi anh U cho rằng chị L ghen tuông vô cớ, ngược lại chị L nghi ngờ anh U có quan hệ ngoài luồng, cả hai thường xảy ra cự cãi, có thái độ không tôn trọng nhau. Hiện anh chị tuy vẫn còn sống chung một mái nhà nhưng không có sự chia sẻ, giúp đỡ thậm chí là nói chuyện cùng nhau. Việc chị L không đồng ý ly hôn anh U với lý do anh U là người sai trước và đặt ra điều kiện anh U phải rời khỏi nhà sẽ đồng ý ly hôn cho thấy chị không thực sự muốn duy trì hôn nhân mà chỉ muốn khẳng định lỗi thuộc về anh U. Điều này càng chứng minh vợ chồng đã mất đi sự tôn trọng và thiện chí hàn gắn. Như vậy hôn nhân của anh chị hiện đã thật sự lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Võ Văn U.

[2] Về con chung: Anh U và chị L có 03 con chung là Võ Lê Liễu V, sinh năm: 2005, Võ Lê Lập V, sinh ngày: 26/05/2008 và Võ Lê Thiện V, sinh ngày 04/02/2020. Cháu Võ Lê Liễu V đã trên 18 tuổi, anh U tự nguyện hỗ trợ chi phí học đại học nên Tòa án không xem xét. Đối với cháu Võ Lê Lập V: Cháu có nguyện vọng sống với mẹ; chị L có nguyện vọng nuôi dưỡng và anh U thống nhất theo nguyện vọng của con. Đối với cháu Võ Lê Thiện V, cháu còn nhỏ, cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ, anh U cũng thống nhất để chị L nuôi dưỡng. Để đảm bảo sự ổn định về tâm lý và sinh hoạt cho các con, cần giao cháu Lập V và Thiện V cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa, anh U thống nhất yêu cầu của chị L về mức cấp dưỡng cho hai con tên Lập Văn và Thiện V, đồng ý cấp dưỡng cho mỗi con 1.500.000đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Xét sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị phù hợp quy định tại Điều 110, 116 Luật Hôn nhân và Gia đình nên ghi nhận.

Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án ngày 12/03/2026 theo quy định tại khoản 2 Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về tài sản chung: Anh U, chị L không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình và cấp dưỡng: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Anh U phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng cho con.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Võ Văn U , cho anh Võ Văn U được ly hôn với chị Lê Thị Trúc L.

2. Về con chung: Tiếp tục giao con chung tên Võ Lê Lập V, sinh ngày: 26/05/2008 và Võ Lê Thiện V, sinh ngày: 04/02/2020 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh U không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng cho con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh Võ Văn U và chị Lê Thị Trúc L. Buộc anh Võ Văn U có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung là cháu Võ Lê Lập V, sinh ngày: 26/05/2008 và Võ Lê Thiện V, sinh ngày: 04/02/2020 mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 12/03/2026.

4. Về án phí: Anh Võ Văn U phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng cho con. Tổng cộng anh U phải nộp là 600.000 đồng. Anh đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0002816 ngày 21 tháng 10 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau nên được khấu trừ. Anh còn phải tiếp tục nộp số tiền 300.000 đồng còn thiếu.

5. Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các đương sự được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 8 - Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Long Đ;
- Các đương sự;
- Lưu VP; HSV.A.

Đỗ Thị An